



MIKGROUP

BẢNG VẬT LIỆU VÀ TRANG THIẾT BỊ CHO CĂN HỘ








Dự án: Công viên giải trí, trường học và tổ hợp nhà ở, thương mại và dịch vụ GOLDEN PALACE A





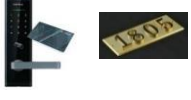
Địa chỉ: Mễ Trì, phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm – Hà Nội









Tên thương mại: The Matrix One





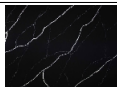



THÁP: HH2-1









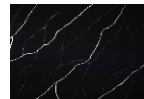
Hà Nội, ngày 01 tháng 06 năm 2020








Stt	Khoản mục	Vật liệu	Mô tả	Minh họa	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
I	SÀN				
1	Phòng khách, phòng ăn, phòng ngủ	Gỗ công nghiệp	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế; - Len gỗ chân tường (vị trí theo thiết kế);		- Hansol (nhập khẩu Hàn Quốc)/ Janmi hoặc tương đương;
2	Phòng vệ sinh Master	Gạch giả đá	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		
3	Phòng vệ sinh chung	Gạch ceramic chống trơn	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		
4	Bếp, tiền phòng	Gỗ công nghiệp	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế; - Len gỗ chân tường (vị trí theo thiết kế);		- Hansol (nhập khẩu Hàn Quốc)/ Janmi hoặc tương đương;
5	Logia	Gạch ceramic chống trơn	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế; - Len chân tường (vị trí theo thiết kế);		
6	Logia giặt phơi	Gạch ceramic chống trơn	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế; - Len chân tường (vị trí theo thiết kế);		
7	Phòng kho	Gạch ceramic hoặc sàn gỗ	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế; - Len chân tường (vị trí theo thiết kế);		
II	TƯỜNG				
1	Phòng khách, phòng ăn, bếp, phòng ngủ, lối đi	Sơn nước hoàn thiện	- Sơn có bả; - Màu sắc theo thiết kế;		- Sơn: Jotun/ Valspar/ Dulux hoặc tương đương;
2	Logia	Sơn nước hoàn thiện	- Sơn có bả; - Màu sắc theo thiết kế;		- Sơn: Jotun/ Valspar/ Dulux hoặc tương đương;




Stt	Khoản mục	Vật liệu	Mô tả	Minh họa	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
3	Phòng vệ sinh Master	Gạch giả đá	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		
4	Phòng vệ sinh chung	Gạch ceramic	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		
III	TRẦN				
1	Phòng khách, phòng ăn, bếp, phòng ngủ, tiền phòng, lối đi	Trần thạch cao, sơn nước hoàn thiện	- Trần thạch cao không chịu ẩm, khung xương chìm; - Sơn có bả; - Màu sắc theo thiết kế;		- Khung xương: Vĩnh Tường/ Zinca hoặc tương đương; - Tấm trần: Gyproc/ Zinca/ Boral hoặc tương đương; - Sơn: Jotun/ Valspar/ Dulux hoặc tương đương;
2	Logia	Trần BTCT trát phẳng, sơn nước hoàn thiện	- Trát vữa xi măng cát; - Sơn có bả; - Màu sắc theo thiết kế;		- Sơn: Valspar/ Jotun/ Dulux hoặc tương đương;
3	Phòng vệ sinh	Sơn nước hoàn thiện	- Trần thạch cao chịu ẩm, khung xương chìm; - Sơn có bả; - Màu sắc theo thiết kế;		- Khung xương: Vĩnh Tường/ Zinca hoặc tương đương; - Tấm trần: Gyproc/ Zinca/ Boral hoặc tương đương; - Sơn: Jotun/ Valspar/ Dulux hoặc tương đương;
IV	CỬA ĐI VÀ CỬA SỔ				
1	Cửa sổ phòng khách, phòng ngủ	Khung nhôm sơn tĩnh điện, kính	- Khung nhôm, kính hộp low-e, cách âm, cách nhiệt; - Cấu tạo, quy cách, màu sắc theo thiết kế.		- Hệ nhôm biên dạng Xingfa hoặc tương đương; - Phụ kiện: Draho/ Kinlong/ Giesse hoặc tương đương;
2	Cửa, vách kính logia	Khung nhôm sơn tĩnh điện, kính	- Khung nhôm, kính dán an toàn; - Cấu tạo, quy cách, màu sắc theo thiết kế.		- Hệ nhôm biên dạng Xingfa hoặc tương đương; - Phụ kiện: Draho/ Kinlong/ Giesse hoặc tương đương;
3	Cửa đi chính	Cửa gỗ công nghiệp chống cháy	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		- Cửa sản xuất trong nước; - Phụ kiện (trừ khóa): Yale/ Lawrence/ Hafele/ Adel/ Haudi hoặc tương đương; - Khóa: Yale/ Hafele/ Samsung/ Samsong hoặc tương đương;

Stt	Khoản mục	Vật liệu	Mô tả	Minh họa	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
4	Cửa đi phòng ngủ	Cửa gỗ công nghiệp	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		- Cửa sản xuất trong nước; - Phụ kiện: Yale/ Lawrence/ Hafele/ Adel/ Haudi hoặc tương đương;
5	Cửa phòng vệ sinh, cửa kho	Cửa gỗ công nghiệp	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		- Cửa sản xuất trong nước; - Phụ kiện: Yale/ Lawrence/ Hafele/ Adel/ Haudi hoặc tương đương;
6	Lan can logia	Lan can kính	- Lan can kính; - Phụ kiện: Inox; - Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		
7	Louver (vị trí che cục nóng điều hòa)	Nhôm sơn tĩnh điện	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		
V	TỦ BẾP, THIẾT BỊ BẾP				
1	Tủ bếp	Gỗ công nghiệp	- Cánh tủ trên: MDF chịu ẩm, mặt trong phủ melamine, mặt ngoài phủ acrylic; - Cánh tủ dưới: MDF chịu ẩm, mặt trong phủ melamine, mặt ngoài phủ laminate; - Thùng tủ: gỗ MDF phủ melamine; - Hậu tủ: gỗ MDF; - Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		- Phụ kiện: Hafele/ Blum hoặc tương đương;
2	Mặt bàn bếp	Đá tự nhiên granite hoặc nhân tạo	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		
3	Mặt tường giữa tủ bếp trên và dưới	Kính cường lực	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		
4	Bếp		- Bếp điện từ; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế;		- Bosch/ Hafele/ Teka/ Termacook hoặc tương đương;
5	Chậu rửa		- Chậu rửa, Inox; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế;		- Malloca/ Moen/ Kohler/ Hafele/ Teka hoặc tương đương;

Stt	Khoản mục	Vật liệu	Mô tả	Minh họa	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
6	Vòi chậu rửa		<ul style="list-style-type: none"> - Vòi nóng lạnh, Inox; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế; 		- Malloca/ Kohler/ Kludi/ Hafele/ Teka hoặc tương đương;
7	Máy hút mùi		<ul style="list-style-type: none"> - Hút mùi âm tủ; - Máy hút mùi kiểu truyền thống dạng Pull-out, điều khiển cơ; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế; 		- Bosch/ Hafele/ Teka/ Termacook hoặc tương đương;
VI	THIẾT BỊ VỆ SINH				
VI.1	Phòng vệ sinh master (riêng cho phòng ngủ)				
1	Chậu rửa (lavabo)		<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế; 		- Duravit/ Kohler hoặc tương đương;
2	Vòi chậu rửa		<ul style="list-style-type: none"> - Vòi nóng lạnh; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế; 		- Kludi/ Kohler/ Grohe hoặc tương đương;
3	Mặt bàn lavabo	Mặt đá granite tự nhiên hoặc nhân tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước, màu sắc theo thiết kế; 		
4	Sen tắm/ vòi		<ul style="list-style-type: none"> - Sen, vòi nóng lạnh; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế; 		- Kludi/ Kohler/ Grohe/ Hansgrohe hoặc tương đương;
5	Tủ lavabo	Gỗ công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Thùng tủ: gỗ MDF chịu ẩm, phủ melamine; - Cánh tủ: gỗ MDF chịu ẩm, phủ melamine/ acrylic; - Hậu tủ: gỗ MDF chịu ẩm; - Kích thước, màu sắc theo thiết kế; 		- Phụ kiện: Hafele/ Blum hoặc tương đương;
6	Gương		<ul style="list-style-type: none"> - Gương chịu ẩm, chống mốc; - Kích thước, kiểu dáng theo thiết kế; 		

Stt	Khoản mục	Vật liệu	Mô tả	Minh họa	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
7	Bồn cầu		- Bồn cầu nắp đóng êm; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế;		- Duravit/ Kohler hoặc tương đương;
8	Dây xịt nước		- Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế;		- Grohe/ Kohler/ Kludi hoặc tương đương;
9	Vách tắm đứng		- Vách tắm kính cường lực.		- Kính Hải Long/ Hồng Phúc hoặc tương đương; - Phụ kiện: VVP/ Hafele/ Hiwin hoặc tương đương;
10	Bồn tắm (nếu có)		- Bồn tắm nằm; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế;		- Kaldewei hoặc tương đương;
11	Sen / vòi bồn tắm (nếu có)		- Vòi nóng lạnh; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế;		- Kludi/ Kohler/ Grohe/ Hansgrohe hoặc tương đương;
12	Các phụ kiện khác	Móc treo áo, lô giấy, thanh treo khăn tắm, phễu thu sàn	- Theo thiết kế;		
VI.2	Phòng vệ sinh chung				
1	Chậu rửa (lavabo)		- Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế;		- Duravit/ Kohler hoặc tương đương;
2	Vòi chậu rửa		- Vòi nóng lạnh; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế;		- Kludi/ Kohler/ Grohe hoặc tương đương;
3	Mặt bàn lavabo	Mặt đá tự nhiên hoặc nhân tạo	- Kích thước, màu sắc theo thiết kế;		

Stt	Khoản mục	Vật liệu	Mô tả	Minh họa	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
4	Sen tắm/ vòi		<ul style="list-style-type: none"> - Sen, vòi nóng lạnh; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế; 		- Kludi/ Kohler/ Hansgrohe/ Grohe hoặc tương đương;
5	Tủ lavabo	Gỗ công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Tủng tủ: gỗ MDF chịu ẩm, phủ melamine; - Cánh tủ: gỗ MDF chịu ẩm, phủ melamine/ acrylic; - Hậu tủ: gỗ MDF chịu ẩm; - Kích thước, màu sắc theo thiết kế; 		- Phụ kiện: Hafele/ Blum hoặc tương đương;
6	Gương		<ul style="list-style-type: none"> - Gương chịu ẩm, chống mốc; - Kích thước, kiểu dáng theo thiết kế; 		
7	Bồn cầu		<ul style="list-style-type: none"> - Bồn cầu nắp đóng êm; - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế; 		- Duravit/ Kohler hoặc tương đương;
8	Dây xịt nước		<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc, kiểu dáng theo thiết kế; 		- Grohe/ Kohler/ Kludi hoặc tương đương;
9	Vách tắm đứng		<ul style="list-style-type: none"> - Vách tắm kính cường lực. 		<ul style="list-style-type: none"> - Kính Hải Long/ Hồng Phúc hoặc tương đương; - Phụ kiện: VVP/ Hafele/ Hiwin hoặc tương đương;
10	Các phụ kiện khác	Móc treo áo, lò giấy, thanh treo khăn tắm, phễu thu sàn	<ul style="list-style-type: none"> - Theo thiết kế; 		- Theo thiết kế;
VII	THIẾT BỊ ĐIỆN				
1	Đèn trần phòng khách, phòng ngủ, bếp WC, kho, phòng giặt	Đèn Downlight âm trần	<ul style="list-style-type: none"> - Đèn Led kiểu dáng màu sắc theo thiết kế; 		- Philips/ Osram/ Sonata/ TCL/ Fawookidi hoặc tương đương
2	Đèn trần lô gia	Bóng Led	<ul style="list-style-type: none"> - Đèn Led kiểu dáng màu sắc theo thiết kế; 		- Philips/ Osram/ Sonata/ TCL/ Fawookidi hoặc tương đương
3	Đèn hắt sáng (khe trần, tủ lavabo)	Tùy theo thiết kế	<ul style="list-style-type: none"> - Led dây; 		

Stt	Khoản mục	Vật liệu	Mô tả	Minh họa	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
4	Ổ cắm điện thoại, internet		- Kiểu dáng hiện đại;		- Schneider/ Legrand/ Honeywell/ Sonata/ Lonon hoặc tương đương.
5	Ổ cắm, công tắc điện...		- Kiểu dáng hiện đại;		- Schneider/ Legrand/ Honeywell/ Sonata/ Lonon hoặc tương đương.
6	Dây điện		- Dây luồn trong ống bảo vệ;		- LS/ Taisin/ Cadivi hoặc tương đương.
7	Hệ thống đường ống nước		- Ống cấp nước, thoát nước;		- Tiền Phong/ Bình Minh/ Đệ Nhất hoặc tương đương
8	Hệ thống điều hòa nhiệt độ		- Multi kết hợp cục bộ/ dàn lạnh âm trần nổi ống gió;		- Daikin/ Panasonic/ Mitsubishi hoặc tương đương
9	Hệ thống chuông cửa có hình (Door phone)				- Schneider/ Kocom/ Comax/ Aiphone/ Samsung/ ABB/ Fermax hoặc tương đương.
10	Bình nóng lạnh				- Ariston/ Ferroli/ Reheem hoặc tương đương.
VIII	SMART HOME				
1	Điều khiển chiếu sáng				- Lumi/ Schneider/ Honeywell/ ABB/ Smartlife/ Zigbee hoặc tương đương;
IX	LỌC NƯỚC, LỌC KHÍ				
1	Thiết bị lọc nước trung tâm cho tòa nhà (lọc thô)		- Lọc nước thô (lọc lại nước cấp từ nhà máy nước);		- Lọc nước thô hoặc tương đương;
2	Thiết bị lọc nước cục bộ		- Lọc nước cho 01 vòi trong phạm vi bếp;		- AO. Smith/ Karofi hoặc tương đương;
3	Thiết bị lọc khí cục bộ		- Lọc, cấp khí tươi trong phạm vi phòng khách;		- Nilan hoặc tương đương;
<p><i>(Các hình ảnh nêu trên mang tính minh họa và chỉ có giá trị tham khảo. Thứ tự liệt kê các hãng cung cấp/vật liệu không được hiểu là thứ tự ưu tiên để lựa chọn/lắp đặt. Chủ đầu tư/Bên bán có quyền lựa chọn/quyết định sử dụng vật liệu cuối cùng để trang bị và lắp đặt tại Căn hộ).</i></p>					